

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 115/2017/HSST

Ngày: 11/9/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Minh Trí

2/ Bà Nguyễn Thị Bội Nhu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Trang – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Lê Trung T; Sinh năm 1989.

- HKTT và chỗ ở: khu phố 1, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh.

- Tiền án, tiền sự: không

- Cha: Lê Văn N (đã chết), Mẹ: Bùi Thị V, sinh năm 1958.

- Anh chị em có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo bị bệnh suy thận mãn, hiện đang điều trị bằng chạy thận nhân tạo nên được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

2. Họ tên: Châu Thanh H; Sinh ngày 01/01/1999.

- HKTT và chỗ ở: Thôn Tiến Đức, xã Tiến Thành, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

- Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh.

- Tiền án, tiền sự: không
- Cha: Châu Thanh H (Đã chết); mẹ: Bà Lê Thị Sương M, sinh 1972.
- Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo bị bắt từ ngày 09/02/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Phan Thiết. (có mặt)

• **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Phan Văn N – sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trần Văn Đ – sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn thôn Đại Thiện 2, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 09/2/2017, phòng PC47 – Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang Châu Thanh H (tên gọi khác Nh, sinh ngày 01/01/1999, trú tại thôn Tiến Đức, xã Tiến Thành, Tp. Phan Thiết) đang bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn N (sinh năm 1998, trú tại thôn Đại Thiện 2, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) và Trần Văn Đ (sinh năm 1992, trú tại thôn Đại Thiện 2, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) tại phòng số 06 thuộc nhà nghỉ Thu Hường (khu phố 7, phường Phú Thủy, Tp. Phan Thiết).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nylon không màu hàn kín, có kích thước 0,5cm x 2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trên bàn trong phòng số 06 tại nhà nghỉ Thu Hường. Các đối tượng khai nhận đây là ma túy Hân vừa bán cho N và Đ.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa, 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen tím, 01 chai nhựa trên vỏ chai có chữ Milida.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, bên trong chứa sim số 01867674402 thu giữ trong túi quần bên phải của Châu Thanh H.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu cam, bên trong chứa sim số 01634147468 thu giữ bên trong túi quần bên trái của Phan Văn N.

Qua đấu tranh, Châu Thanh H khai ma túy Hân bán cho N và Đ là do H mua của Lê Trung T (sinh năm 1989, trú tại Kp1, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết). Đến khoảng 16 giờ ngày 09/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện Lê Trung T đang có mặt tại Khu phố 2, phường Xuân An,

Tp. Phan Thiết nên tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi quần của Trường tang vật như sau:

- 01 vỏ bao thuốc lá Caraven, bên trong chứa 01 gói nylon không màu hàn kín, kích thước 0,5cm x 2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là ma túy đá.

- 01 điện thoại di động hiệu Qmobile màu xanh – đen, bên trong chứa sim số 0937005339, thu giữ trong túi quần bên trái của T.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000đ bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 03 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, 03 tờ tiền mệnh giá 10.000đ.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/02/2017, Lê Trung T gọi điện thoại cho một người tên Bé Bầu (không rõ nhân thân) để mua 01 tép ma túy đá với giá 400.000đ, Bé Bầu đồng ý rồi hẹn T ra con hẻm gần quán ăn Gia Đình trên đường Phạm Ngọc Thạch để giao nhận ma túy. T đi bộ đến điểm hẹn gặp một người thanh niên và đưa cho người này 400.000đ thì được người thanh niên này báo cho T biết ma túy để trong bao thuốc lá hiệu Craven dưới cây cột điện gần nơi T đang đứng. T lấy bao thuốc lá mở ra bên trong có 01 gói nylon không màu hàn kín chứa ma túy rồi đem về nhà phân thành 03 tép ma túy nhỏ với mục đích bán lại cho các con nghiện. Từ ngày 08/2/2017 đến 09/02/2017, Lê Trung T đã 02 lần bán ma túy đá cho Châu Thanh H để Hân sử dụng và bán lại cho các con nghiện như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 08/02/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Châu Thanh H sử dụng điện thoại có sim số 01867674402 gọi đến số điện thoại 0937005339 của Lê Trung T để hỏi mua một tép ma túy đá với giá 200.000đ. T đồng ý bán và hẹn H ra đường hẻm bên cạnh quán ăn Gia Đình (khu phố 1, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết) để giao nhận ma túy. Tại đây, H đưa cho T 200.000đ và nhận từ T 01 tép ma túy đá đựng trong 01 bịch nylon không màu hàn kín. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 09/02/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lê Văn N cùng Trần Văn Đ đến thuê phòng số 06 tại nhà nghỉ Thu Hường, sau đó N góp 100.000đ, Đ góp 200.000đ rồi N sử dụng điện thoại sim số 01634147468 gọi đến điện thoại có sim số 01867674402 của Châu Thanh H để hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 300.000đ, H đồng ý. Do điện thoại hết tiền nên H nói với N mua cho H 01 thẻ điện thoại Vietnammobile mệnh giá 10.000đ, N đồng ý đi mua thẻ điện thoại rồi nhấn tin mã số thẻ vào điện thoại của H. Sau khi nạp được tiền điện thoại, H gọi cho T để mua 01 tép ma túy đá giá 300.000đ, T đồng ý bán

và hẹn H đến trước quán cà phê Thiên Thanh (khu phố 2, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết) để giao nhận ma túy. Sau đó H gọi điện thoại cho N hẹn đến trước nhà nghỉ Thu Hường để lấy tiền. Tại đây, N đưa cho H 290.000đ (đã trừ tiền mua thẻ điện thoại), nhận tiền xong H đi đến điểm hẹn để gặp T. Khi đến điểm hẹn, H đợi T khoảng 05 phút thì T tới rồi cả hai đi đến trước số nhà 46 – đường Lương Ngọc Quyến (khu phố 4, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết) để giao nhận ma túy. T đưa cho H 01 tép ma túy đã đựng trong gói nylon không màu, hàn kín còn H đưa cho T 290.000đ. Mua được ma túy, Hân đến phòng 06 ở nhà nghỉ Thu Hường để gặp N và Đ rồi bỏ tép ma túy vừa mua được lên bàn thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật như trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 74/KLGD- PC54 ngày 15/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,0847 gam**, là **Methamphetamine** (tép ma túy thu giữ từ Lê Trung T).

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **0,0855 gam**, là **Methamphetamine** (tép ma túy thu giữ từ Châu Thanh H, Trần Văn Đ, Phan Văn N)

Hoàn lại mẫu vật sau giám định:

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0453 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 74/1, có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu.

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0461 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 74/2, có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu cam, bên trong có gắn sim số 01634147468 thu giữ của Phan Văn N, do hành vi của N chưa cấu thành tội phạm nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho N, tuy nhiên hiện nay N không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa trả lại được vật chứng trên.

Tại bản cáo trạng số 120/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 18/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố:

Bị cáo Lê Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Châu Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung T 07 năm – 07 năm 06 tháng tù

Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Thanh H 02 – 03 năm tù.

-Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Lê Trung T và Châu Thanh H thực hiện. Từ ngày 08/02/2017 đến 09/02/2017, Lê Trung T đã 02 lần bán ma túy cho Châu Thanh H để H sử dụng và bán lại cho các con nghiện, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 08/02/2017, Châu Thanh H điện thoại cho Lê Trung T hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn H ra con hẻm gần quán ăn Gia Đình trên đường Phạm Ngọc Thạch, Tp. Phan Thiết. Tại đây H đưa cho T 200.000đ và lấy 01 tép ma túy đựng trong gói nylon không màu hàn kín từ Trường sau đó đem về nhà và sử dụng hết.

+ Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 09/02/2017, Trần Văn Đ và Phan Văn N thuê phòng số 06 tại nhà nghỉ Thu Hường rồi điện thoại cho Châu Thanh H hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý nhưng do hết tiền điện thoại nên H nói N mua cho H thẻ điện thoại Vietnamobile mệnh giá 10.000đ. Sau khi nạp tiền điện thoại, H gọi điện cho T để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000đ và hẹn ra quán cà phê Thiên Thanh để giao nhận ma túy. H đi đến nhà nghỉ Thu Hường rồi nhận 290.000đ từ N sau đó đi ra quán cà phê Thiên Thanh để đợi T. Khoảng 05 phút sau Trường đến rồi cả hai đi tới trước số nhà 46 – đường Lương Ngọc Quyến, Tp. Phan Thiết, tại đây T giao cho H 1 tép ma túy (qua giám định là 0,0855 gam Methamphetamine) còn Hân đưa cho T 290.000đ. Sau khi nhận được ma túy, H đem về phòng 06 nhà nghỉ Thu Hường đưa cho N và Đ thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Lê Trung T 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Châu Thanh H thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần”, là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Châu Thanh H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn N và Trần Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo các điều khoản trên. Xét thấy truy tố của VKS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Ma túy không những gây tác hại về thể chất, tinh thần đối với những người nghiện mà còn có thể là mầm mống của nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo biết rõ việc mua bán chất ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó cần xử phạt nghiêm để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX có xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo cho các bị cáo, bị cáo Trường bệnh thận mãn tính giai đoạn cuối phải thường xuyên chạy thận.

[2] Về vật chứng vụ án: các mẫu vật ma túy sau khi giám định và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã cần tịch thu tiêu hủy. Hai chiếc điện thoại di động của bị cáo Lê Trung T và bị cáo Châu Thanh H dùng vào việc mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Lê Trung T bán ma túy thu được 490.000đ, bị cáo Châu Thanh H được lợi 10.000đ từ việc mua bán ma túy, cần buộc nộp lại sung công quỹ nhà nước. Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo Lê Trung T cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu cam thu giữ của Lê Văn N, CQĐT đã có quyết định xử lý trả lại cho N nên Tòa án không xử lý nữa.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Trung T, Châu Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

* **Xử phạt:** Bị cáo Lê Trung T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

* **Xử phạt:** Bị cáo Châu Thanh H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2017.

* **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động có vỏ màu xám, viền bạc, mặt vỏ trước điện thoại có chữ SAMSUNG DUOS, mặt vỏ sau điện thoại có chữ SAMSUNG; 01 điện thoại di động hiệu Qmobile có vỏ màu xanh – đen, mặt vỏ trước điện thoại có chữ NOKIA.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn số 74/1, 74/2 ngày 15/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của giám định viên Lê Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống thủy tinh, 01 bật lửa, 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen tím, 01 chai nhựa trên vỏ chai có chữ Milida.

Hai chiếc điện thoại và các mẫu vật ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 104 ngày 07/9/2017.

- Buộc bị cáo Lê Trung T nộp lại 490.000đ, bị cáo Châu Thanh H nộp lại 10.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000đ của bị cáo Lê Trung T để đảm bảo thi hành án. Số tiền này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/9/2017.

* **Áp dụng:** Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trung T, Châu Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Theo Điều 229 BLTTHS
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án

PHẠM THÁI BÌNH